|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **Tổ Hóa – Sinh – Địa**  Năm học: 2020 - 2021 | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II**  **MÔN: ĐỊA LÍ 8**  ***(Dành cho học sinh thi lại)*** |

**I.MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức*:**

Ôn tập kiến thức về các đặc điểm tự nhiên của Việt Nam: Biển Việt Nam, địa hình, khí hậu, khoáng sản, sông ngòi Việt Nam.

***2. Kỹ năng*:**

- Kĩ năng trình bày, vận dụng kiến thức đã học để giải thích chứng minh 1 vấn đề.

***3. Thái độ*:** Làm bài nghiêm túc.

***4. Phát triển năng lực HS:***

- Năng lực chung: Trình bày, tư duy, tổng hợp, phân tích

- Năng lực chuyên biệt: giải thích, so sánh, nhận xét…

**II. NỘI DUNG**

**1. Trắc nghiệm:**

- Vùng biển Việt Nam

- Khoáng sản Việt Nam

- Địa hình Việt Nam

**2. Tự luận:**

Câu 1.Hãy chứng minh rằng khí hậu nước ta có tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm?

Câu 2. Nước ta có mấy mùa khí hậu? Nêu đặc trưng khí hậu từng mùa ở nước ta?

Câu 3: Nêu đặc điểm chung của sông ngòi nước ta?

Câu 4: Vì sao sông ngòi bị ô nhiễm? Liên hệ địa phương em.

*Gia Thụy, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Ban giám hiệu* | *Nhóm CM* | *Người ra đề cương* |
| *Phạm Thị Hải Vân* | *Lương Thị Thu Hằng* | *Trần Thị Hường* |

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP – ĐỊA 8**

**I. Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Các nước Đông Nam Á có phần biển chung với Việt Nam là :

A. Trung Quôc, Philippin, Lào, Campuchia, Malaixia, Brunây, Inđônêxia, Thái Lan.

B. Bru-nây, Inđônêxia, Xingapo, Malaixia, Thái Lan, Mianma, Campuchia, Trung Quốc.

C. Campuchia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Xigapo, Inđônêxia, Brunây, Philippin Trung Quốc

D. Mi-an-ma, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Bru-nây, In-đô-nê-xi-a, Thái Lan.

**Câu 2:** Đặc điểm nào không đúng khi nói về biển Đông

A. Tương đối kín

B. Đứng thứ 3 trong các biển thuộc Thái Bình Dương.

C. Nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa Đông Nam Á.

D. Là vùng biển nằm trong đới khí hậu ôn đới

**Câu 3:** Vùng biển của Việt Nam là một phần của biển

A. Biển Hoa Đông B. Biển Đông C. Biển Xu-Lu D. Biển Gia-va

**Câu 4:** Vùng biển của Việt Nam nằm trong khí hậu:

A. ôn đới gió mùa B. cận nhiệt gió mùa

C. nhiệt đới gió mùa D. xích đạo

**Câu 5:** Vùng biển của Việt Nam thông qua hai đại dương lớn nào

A. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương

B. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương

 C. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương

D. Đại Tây Dương và Thái Bình Dương

**Câu 6:** Vùng biển của Việt Nam không giáp với vùng biển của nước:

A. Trung Quốc B. Phi-lip-pin   C. Đông Ti mo D. Ma-lai-xi-a

**Câu 7:** Chế độ gió trên biển Đông

   A. Quanh năm chung 1 chế độ gió.

   B. Mùa đông gió có hướng đông bắc; mùa hạ có hướng tây nam khu vực vịnh Bắc Bộ có hướng nam.

   C. Mùa đông gió có hướng tây nam; mùa hạ có hướng đông bắc khu vực vịnh Bắc Bộ có hướng nam.

   D. Mùa đông gió có hướng tây nam; mùa hạ có hướng nam.

**Câu 8:** Chế độ nhiệt trên biển Đông

A. Mùa hạ mát, mùa đông ấm hơn đất liền, biên độ nhiệt nhỏ.

B. Mùa hạ nóng, mùa đông lạnh hơn đất liền, biên độ nhiệt nhỏ.

C. Mùa hạ nóng, mùa đông lạnh hơn đất liền, biên độ nhiệt lớn.

D. Mùa hạ mát, mùa đông ấm hơn đất liền, biên độ nhiệt lớn.

**Câu 9:** Phần biển Việt Nam nằm trong biển Đông có diện tích là bao nhiêu km2?

A. 1 triệu km2 B. 1.2 triệu km2. C. 1.4 triệu km2. D. 1.6 triệu km2.

**Câu 10:** Trên biển Đông gió hướng nào chiếm ưu thế từ tháng 10 đến tháng 4?

A. Gió đông nam. B. Gió đông bắc. C. Gió tây nam. D. Gió hướng nam

**Câu 11:** Chế độ nhiệt vào mùa đông ở biển:

A. Thường ấm hơn đất liền B. Lạnh hơn đất liền,

C. Không thay đổi. D. Nóng hơn so với đất liền

**Câu 12:** Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo

A. Địa hình cacxtơ  B. Địa hình đồng bằng

C. Địa hình đê sông, đê biển D. Địa hình cao nguyên

**Câu 13:** Độ muối trung bình của biển đông khoảng:

A. 30-33‰. B. 30-35‰. C. 33-35‰. D. 33-38‰.

**Câu 14:** Thiên tai thường gặp ở vùng biển nước ta

A. lũ lụt B. hạn hán C. bão nhiệt đới D. núi lửa

**Câu 15:** Khoáng sản ở vùng biển Việt Nam

A. than đá B. sắt C. thiếc D. dầu khí

**Câu 16:** Tài nguyên và môi trường vùng biển Việt Nam hiện nay:

 A. Một số vùng biển ven bờ đã bị ô nhiễm.

B. Các hoạt động khai thác dầu khí không ảnh hưởng đến môi trường vùng biển.

C. Môi trường vùng biển Việt Nam rất trong lành.

D. Các hoạt động du lịch biển không gây ô môi trường vùng biển.

**Câu 17:** Đến nay, số lượng khoáng sản mà ngành địa chất đã thăm dò, phát hiện được ở Việt Nam là

A. 80 loại B. 60 loại C. 50 loại D. 40 loại

**Câu 18:** Nhận xét nào sau đây đúng và đầy đủ về tài nguyên khoáng sản của nước ta:

A. Việt Nam là một quốc gia giàu tài nguyên khoáng sản.

B. Việt Nam là một quốc gia nghèo tài nguyên khoáng sản, nhưng có có một số mỏ khoáng sản với trữ lượng lớn.

C. Việt Nam là một quốc gia giàu tài nguyên khoáng sản nhưng chủ yếu là các khoáng sản có trữ lượng vừa và nhỏ.

D. Tài nguyên khoáng sản nước ta phân bố rộng khắp trên cả nước.

**Câu 19:** Ý nào không đúng về  vai trò của việc khai thác họp lí và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản?

A. Khoáng sản là loại tài nguyên không thể phục hồi được.

B. Một số khoáng sản có nguy cơ cạn kiệt,

C. Khai thác sử dụng còn lãng phí.

D. Khoáng sản nước ta còn trữ lượng rất lớn

**Câu 20 :** Khoáng sản là tài nguyên:

A. là tài nguyên vô tận B. là tài nguyên có thể tái tạo được.

C. là tài nguyên không thể phục hồi D. là tài nguyên không cần sử dụng hợp lý.

**Câu 21:** Hướng nghiêng của địa hình Việt Nam:

A. Tây-Đông B. Bắc – Nam C. Tây Bắc - Đông Nam D. Đông Bắc – Tây Nam

**Câu 22:** Núi Ngọc Linh (2598m) thuộc dãy:

A. Trường Sơn Bắc. B. Trường Sơn Nam. C. Hoàng Liên Sơn. D. Con Voi

**Câu 23:** Vận động tạo núi Hi-ma-lay-a không làm cho địa hình nước ta:

A. Nâng cao và phân thành nhiều bậc kế tiếp nhau. B. Thấp dần từ nội địa ra biển,

C. Bào mòn, làm địa hình thấp dần từ bắc vào nam D. Núi non, sông ngòi trẻ lại.

**Câu 24:** Dãy núi  nào sau đây không chạy theo hướng tây bắc - đông nam ở nước ta là:

A. Hoàng Liên Sơn. B. Trường Sơn Bắc. C. Pu Đen Đinh D. Ngân Sơn

**Câu 25:** Ở nước ta, phần đất liền có địa hình thấp dưới 1000m chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích lãnh thổ?

A. 65% B. 75% C. 85% D. 95%

**Câu 26:** Khối núi cao nhất ở Việt Nam là:

A. Pu Tha Ca. B. Phan-xi-păng. C. Tây Côn Lĩnh. D. Pu Si Cung.

**Câu 27:** Dãy núi cao nhất nước ta là:

A. Hoàng Liên Sơn B. Pu Đen Đinh C. Pu Sam Sao D. Trường Sơn Bắc

**Câu 28:** Địa hình nước ta được nâng cao và phân thành nhiều bậc kế tiếp nhau trong giai đoạn

A. Tiền Cambri B. Cổ sinh C. Trung sinh D. Tân kiến tạo

**Câu 29:** Địa hình nước ta có hai hướng chủ yếu là:

A. Tây bắc-đông nam và vòng cung B. Tây bắc-đông nam và tây-đông

C. Vòng cung và tây-đông D. Tây-đông và bắc- nam

**II. Tự luận**

Câu 1: ính chất nhiệt đới gió mùa ẩm được thể hiện:

- Tính nhiệt đới

- Tính gió mùa

- Tính ẩm

Câu 2: Có 2 mùa gió (nêu rõ đặc điểm thời tiết 2 mùa gió)

- Mùa gió Đông Bắc

- Mùa gió Tây Nam

Câu 3: Đặc điểm chung sông ngòi VN

- Mạng lưới sông

- Chế độ nước

- Hướng chảy

- Hàm lượng phù sa

Câu 4: Sông ngòi

- nguyên nhân gây ô nhiễm

- Liên hệ sông ngòi địa phương.